

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 503/2021/HSPT

Ngày: 20/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tiến

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Mai Xuân Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Viết Tuấn - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 549/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thanh H và Lưu Thị Hồng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 664/2021/QĐXXPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021.

***Bị cáo:***

**Trần Thanh H**, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1996, tại Q, Quảng Bình. Nơi cư trú: xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; tạm trú tại: phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh Đ và bà Nguyễn Thị V; anh chị em có 4 người: H là con thứ 4; tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình bản thân: Ngày 26/5/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. (có mặt)

**Lưu Thị Hồng P**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1979, tại Đ, Quảng Bình. Nơi cư trú: thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa:

12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; bản thân không xác định được bố mẹ đẻ, bà Lưu Thị Tuyết L nhận nuôi; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. (có mặt)

***Những người tiến hành tố tụng:***

*Người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh H:* Ông Đặng Xuân T. Địa chỉ thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. (có mặt)

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Thanh H:* Luật sư Võ Bá H – Văn phòng luật sư M, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ: thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lưu Thị Hồng P:* Luật sư Phạm Thành T - Theo sự phân công của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 31 tháng 10 năm 2020, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an thành phố Đ bắt quả tang tại phòng trọ của Võ Đức H ở phòng thứ 4, Tầng 3, dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị X ở TDP 11, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, các đối tượng: Võ Đức H, sinh ngày 03/3/1998, Bùi Ngọc L, sinh ngày 19/8/1994; Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/12/2001; H Tiến M, sinh ngày 04/4/2001 sử dụng trái phép ma túy. Thu giữ tại hiện trường 46 viên nén (trong đó có 43 viên nén màu hồng và 03 viên nén màu xanh), 01 điện thoại di động, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế làm bằng chai nhựa và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Tiếp tục điều tra mở rộng, lúc 16 giờ 00 phút ngày 02/11/2020, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Thị Hồng P tại phòng trọ số 7, số nhà 35, Đường H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quá trình khám xét, Lưu Thị Hồng P tự nguyện giao nộp 03 túi nilon màu hồng bên trong chứa tổng cộng 1.035 (Một nghìn không trăm ba lăm) viên nén hình tròn, trong đó có 1.024 viên màu hồng và 11 viên nén màu xanh; 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 18 viên nén hình tròn màu xanh và 01 viên nén màu trắng hình đầu lâu. Lưu Thị Hồng P khai nhận là ma túy tổng hợp loại hồng phiến va kẹo. Lực lượng chức năng lập biên bản, thu giữ vật chứng liên quan và niêm phong theo quy định pháp luật.

Qua đấu tranh khai thác, căn cứ tài liệu, chứng cứ và lời khai nhận của L, H và P, vào lúc 17 giờ 10 phút ngày 02 tháng 11 năm 2020, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thanh H tại ngõ 76, tổ dân phố 4, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Thu giữ 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu vàng chứa 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng và nhiều đồ vật không xác

định; 01 cuộn nilon được quấn bằng băng keo màu đen; 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 03 viên nén trong đó có 01 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu xanh, một đầu bị nung chảy nhiệt dán kín, bên trong có nhiều viên nén màu hồng và xanh đã bị ướt. Lực lượng chức năng lập biên bản, thu giữ vật chứng liên quan và niêm phong theo quy định pháp luật.

- *Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Võ Đức H, Bùi Ngọc L, Lưu Thị Hồng P, Trần Thanh H:*

Vào ngày 30/10/2020, Bùi Ngọc L ở phòng trọ của Võ Đức H liên lạc qua điện thoại với Lưu Thị Hồng P đặt mua một gói 50 viên ma túy loại hồng phiến với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy từ P, L đem cất giấu trong vỏ bao thuốc lá. Sáng ngày 31/10/2020, L đưa gói ma túy này cho H cất giữ. Trước đó, H và L đã thống nhất với nhau khi H không có ma túy bán thì lấy của L để bán sau đó đưa tiền lại cho L với giá 50.000đ/01 viên, còn H bán giá cao hơn thì được hưởng chênh lệch.

Khoảng 14 giờ ngày 31/10/2020, tại phòng trọ của H ở phòng thứ 4, tầng 3, dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị X ở TDP 11, phường B, thành phố Đ, H lấy 02 viên hồng phiến bán cho H Tấn Hải, sinh ngày 19/3/1994, trú tại TDP 11, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút, có người sử dụng tài khoản Messenger “Êc” liên lạc với H để hỏi mua ma túy, H dẫn đến phòng trọ, sau đó H đã bán 03 viên hồng phiến cho Nguyễn Bá Rạng D (còn gọi “Êc”), sinh ngày 20/8/1997, trú tại thôn 9, xã Lộc Ninh, thành phố Đ với giá 200.000 đồng, số còn lại bị phát hiện thu giữ khi H, L và các đối tượng sử dụng ma túy bị bắt quả tang.

Lưu Thị Hồng P khai nhận đã bán ma túy cho Võ Đức H và Bùi Ngọc L nhiều lần, lần gần nhất là vào tối ngày 30/10/2020 với số lượng 50 viên ma túy loại hồng phiến như Bùi Ngọc L đã khai, còn số ma túy P tự nguyện giao nộp lúc bị khám xét là của P mua từ Trần Thanh H (còn gọi Băm), đưa về cất giấu để bán lại cho ai có nhu cầu mua. Cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/11/2020, Lưu Thị Hồng P sử dụng số điện thoại 0987.122.684 gọi vào số điện thoại của Trần Thanh H hỏi mua 02 gói ma túy hồng phiến (mỗi gói chứa 200 viên), H trả lời có. Sau đó P hẹn gặp H tại nhà nghỉ Anh Trung (gần sân ga tàu hỏa thuộc phường N, tp. Đ, tỉnh Quảng Bình) để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô Honda SH màu đen BKS 73G1-127.93 từ nhà đến khu vực đã hẹn thì thấy P đang đi bộ đến một mình. Khi P đến, H giao cho P 02 gói bên trong mỗi gói chứa 200 viên ma túy hồng phiến, P đưa cho H 10.000.000 đồng, sau đó H quay về nhà. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 02/11/2020, H đang ở nhà thì P tiếp tục dùng số điện thoại 0987.122.684 gọi vào số điện thoại 0389.528.478 của H hỏi mua ma túy hồng phiến, H trả lời là còn 04 gói, mỗi gói 200 viên ma túy hồng phiến, sau

đó H hẹn P lên nhà và hướng dẫn P là H treo 04 gói ma túy bên trong mỗi gói có chứa 200 viên ma túy hồng phiến trong túi ni lon màu trắng ở cổng nhà của H để P đến lấy. Khoảng 20 phút sau, P đến nhà lấy gói ma túy H đã treo sẵn, sau khi lấy ma túy xong thì P ra về và hẹn sẽ trả tiền mua ma túy cho H sau.

Trần Thanh H đã khai nhận hành vi bán ma túy cho Lưu Thị Hồng P giống như P đã khai. Ngoài ra, khoảng 17 giờ ngày 02/11/2020, khi phát hiện lực lượng chức năng gần đến nhà, H sợ bị phát hiện số ma túy còn sót lại trong nhà nên H đã nhanh chóng chạy vào nhà gom các đồ vật gồm 01 (một) bộ đồ tự che để sử dụng ma túy, 01 (một) túi nilon màu đen đựng ma túy Heroin, 02 (hai) viên nén màu xanh, 01 (một) viên ma túy hồng phiến màu đỏ vào chung 01 (một) túi nilon ma túy màu vàng. Sau đó, H chạy ra ban công tầng 2 vứt túi nilon chứa các đồ vật nói trên xuống vườn chuối nhà bên cạnh. Sau đó, H nhảy từ mái hiên tầng 2 xuống vườn nhà đối diện. Khi H chạy bộ được khoảng 100 mét thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Khám xét tại sân nhà tầng 2 sát chân cầu thang của Trần Thanh H phát hiện có số ma túy gồm 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu được dán kín (nung chảy nhiệt) bên trong có ma túy hồng phiến đã bị ướt.

Số ma túy trên H khai nhận mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại Cửa khẩu L thuộc huyện H, tỉnh Quảng Trị về bán kiếm lời.

*- Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Đức H, Bùi Ngọc L:*

Trưa ngày 31/10/2020, H Tiến M, sinh ngày 04/4/2001, cư trú tại Thôn 4, xã Lộc Ninh, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình và Nguyễn Thành L (còn gọi Bi), sinh ngày 01/12/2001, nơi ĐKKHKT: TDP 11, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (chỗ ở tại Thôn 4, xã L thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình), tìm gặp Bùi Ngọc L ở quán Nét trên đường T, phường B, thành phố Đ để lấy tiền mà Bùi Ngọc L nợ của M trước đó, thì Bùi Ngọc L hẹn đi cùng đến tại phòng trọ của Võ Đức H ở phòng thứ 4, tầng 3, dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị X, TDP 11, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để lấy tiền trả. Tại phòng trọ của H, Bùi Ngọc L hỏi H gói ma túy của L gửi cho H cất giữ trước đó, thì H đưa cho L một gói nilon trong suốt bên trong chứa ma túy loại hồng phiến, L lấy ra 02 viên hồng phiến để cho mọi người cùng nhau sử dụng và bảo H đưa dụng cụ sử dụng ma túy, H lấy một chai nhựa tự chế có sẵn tại phòng của H có sẵn từ trước (dụng cụ này do H tự làm từ một chai nhựa để phục vụ cho việc sử dụng ma túy), sau khi nhận được dụng cụ từ H thì Bùi Ngọc L lấy 02 viên ma túy vào đốt để sử dụng rồi, đưa cho H, M và Nguyễn Thành L cùng sử dụng. Cả 04 đối tượng sau khi sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, quá trình test nhanh ma túy cả 04 đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 1330/GD-PC09 ngày 04/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận 46 viên nén đã thu tại phòng trọ của Võ Đức H, gồm: 43 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là ma

túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,401g; 03 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh không phải là chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1336/GD-PC09 ngày 06/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận số tang vật đã thu của Lưu Thị Hồng P tự nguyện giao nộp, gồm: 1.024 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 96,245g; 02 mảnh vỡ màu trắng (ghép lại có hình đầu lâu) là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 0,576g; 18 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh không phải là chất ma túy; 09 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh và một số mảnh vỡ màu xanh không phải là chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 1335/GD-PC09 ngày 09/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận số tang vật đã thu giữ của Trần Thanh H gửi giám định, gồm:

Mẫu ký hiệu A1 là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,132g; Mẫu ký hiệu A2A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 8,946g. Mẫu ký hiệu A3A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,104g; Mẫu ký hiệu A4A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tại thời điểm giao nhận là 0,904g, khối lượng sau khi sấy khô là 0,841g; Mẫu ký hiệu A2B là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,119g; Mẫu ký hiệu A3B không phải là chất ma túy, khối lượng 0,21g; Mẫu ký hiệu A4B không phải là chất ma túy, khối lượng tại thời điểm giao nhận là 0,191g, khối lượng sau khi sấy khô là 0,176g.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ, xử lý gồm:

a. Vật chứng đã xử lý tại giai đoạn điều tra:

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình ra Quyết định xử lý vật chứng số 39/QĐ-PC04 ngày 10/12/2020, trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Tiến Thành, sinh năm 1996, CCCD số 044096001172, nơi ĐKHKT: TDP 6, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3, màu sơn đen, BKS: 73A-176.60; có số khung: RN2BM4AA6HC061317; số máy: P520427325 (xe đã qua sử dụng).

b. Vật chứng đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình để giải quyết theo vụ án:

+ Số ma túy đã thu giữ được đựng trong 03 phong bì, trong đó: 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi số 1330/GĐ-PC09, “Mẫu ký hiệu A1 và A2”; 01 (một) phong bì thư ghi số 1335/GĐ-PC09, “Mẫu ký hiệu A1, A2A, A2B, A3A, A3B, A4A và A4B”; 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi số 1336/GĐ-PC09, “Mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4 và A5”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

+ Thu giữ của Võ Đức H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen đã qua sử dụng có IMEI: 865222043111156 và 865222043111149 bên

trong có 02 (hai) số điện thoại 0393.720.398 và 0965.596.604, đã xác định chiếc ĐTDD trên H đã dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy tự chế làm bằng vỏ chai nhựa; 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền H đã bán ma túy.

+ Thu giữ của Bùi Ngọc L 01 Sim điện thoại có số 8984 04800 03109 11035.

+ Thu giữ của Lưu Thị Hồng P: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VSMART màu đen đã qua sử dụng có số IMEI: 351726113350743 và 351726113350750, bên trong có 02 (hai) Sim điện thoại số: 0836.434.321 và 0367.969.242; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu Xám đã qua sử dụng có số IMEI: 35304409391184, bên trong có Sim điện thoại số 0987.122.684. Đã xác định các ĐTDD trên Lưu Thị Hồng P dùng để liên lạc mua bán ma túy.

+ Thu giữ của Trần Thanh H:

- 02 xe mô tô, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng có BKS: 73H1-370.71, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; đã xác định chủ sở hữu là ông Lê Văn P, sinh ngày 13/10/1995, ở tỉnh Quảng Bình; Trần Thanh H đã mua lại xe mô tô nói trên, hiện tại đã làm mất giấy tờ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu đen có BKS: 73GI-127.96; đã xác định chủ sở hữu là bà H Thị T, sinh ngày 20/6/1987, ở tỉnh Hà Tĩnh; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thanh H theo kết quả giám định là giả, BKS: 73GI-127.96 được cấp cho xe mô tô loại WAVE RSX không phải của xe HONDA SH. Trước đây, bà T đã đem cầm xe mô tô SH nói trên cho hiệu cầm đồ sau đó đến hạn nhưng không có khả năng lấy lại và hiện tại không có yêu cầu hay tranh chấp gì về tài sản này nữa. Hai xe máy trên H đã sử dụng làm phương tiện đi lại mua bán ma túy.

- 03 ĐTDD gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu đen, có số IMEI 359216076250447 bên trong có Sim điện thoại số 0961,098.878; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu xanh, có số IMEI 353063116156903 bên trong chứa Sim điện thoại số 0812.736.666; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen xám, có số Sê ri 1: 357730106789853; số Sê ri 2: 357730107789852 bên trong chứa số điện thoại Sim 1: 0389.528.478. Cơ quan điều tra xác định các điện thoại này đã được các đối tượng trong vụ án sử dụng trong việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 (một) thẻ ATM màu vàng có ghi tên TRAN VAN K của Ngân hàng BIDV (không kiểm tra số tiền trong tài khoản);

- 01 (một) Giấy “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 000865, do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 12/3/2020, tên chủ xe: Trần Thanh H 1996, địa chỉ: T, Q, Quảng Bình.

- 12.000.000 đ (mười hai triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, từ mua bán ma túy. Với hành vi của các bị cáo được xác định như trên;

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:***

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Hồng P và Trần Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:**

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh H 20 năm tù (hai mươi năm tù), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03 tháng 11 năm 2020.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Lưu Thị Hồng P 13 năm tù (mười ba năm tù), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 02 tháng 11 năm 2020.

Bản án sơ thẩm còn Quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Võ Đức H, Bùi Ngọc L và Quyết định về: Xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm.

**Sau khi xét xử sơ thẩm:** Ngày 05/10/2021, bị cáo Lưu Thị Hồng P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 08/10/2021, bị cáo Trần Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa:** Các bị cáo Trần Thanh H và Lưu Thị Hồng P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Thanh H và Lưu Thị Hồng P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với các bị cáo; Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Trần Thanh H và Lưu Thị Hồng P.

**Sau khi nghe:** Các bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; căn cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì có cơ sở để kết luận: Trong thời gian tháng 10/2020, Trần Thanh H đã có hành vi mua bán trái phép 107,954gam ma túy gồm loại Amphetamine, Heroin và MDMA; Lưu Thị Hồng P mua bán trái phép 96,812gam ma túy gồm loại Amphetamine và MDMA.

Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tuyên bố các bị cáo: Trần Thanh H, Lưu Thị Hồng P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3, 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Thanh H và Lưu Thị Hồng P thì thấy: Bị cáo Trần Thanh H đã có hành vi mua bán trái phép 107,954gam ma túy các loại gồm Amphetamine, Heroin và MDMA; bị cáo Lưu Thị Hồng P mua bán trái phép 96,812gam ma túy các loại gồm Amphetamine và MDMA. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm vì xâm phạm đến quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Bị cáo H mua bán trái phép ma túy các loại gồm Amphetamine, Heroin và MDMA có tổng khối lượng 107,954gam nên bị truy tố và xét xử theo tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù 20 năm, tù Chung thân hoặc Tử hình. Bị cáo P mua bán trái phép ma túy các loại gồm Amphetamine và MDMA có tổng khối lượng 96,812gam, nên bị truy tố và xét xử theo tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Trần Thanh H 20 năm tù là mức hình phạt đầu khung của tội mà bị cáo bị truy tố và xét xử là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; đối với bị cáo Lưu Thị Hồng P, án sơ thẩm còn áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 13 năm tù là mức hình phạt dưới khung của tội mà bị cáo bị truy tố và xét xử nên không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà các bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ra thì đã được Bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Trần Thanh H và Lưu Thị Hồng P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các Quyết định về: Xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và các Quyết định đối với các bị cáo Võ Đức H, Bùi Ngọc L không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.



Từ những nhận định trên.

### QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Trần Thanh H, Lưu Thị Hồng P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

1. - Áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Xử phạt:* Bị cáo **Trần Thanh H 20 (hai mươi)** năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2020.

2. - Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Xử phạt:* Bị cáo **Lưu Thị Hồng P 13 (mười ba)** năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2020.

3. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Thanh H, Lưu Thị Hồng P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định về: Xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và các Quyết định đối với các bị cáo Võ Đức H, Bùi Ngọc L không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### *Nơi nhận:*

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình (03 bản để làm thi hành án);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Công an tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (thay cho thông báo bằng văn bản);
- UBND xã phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (thay cho thông báo bằng văn bản);
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, p.HCTP, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Tiến**